**- KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Ma trận đề kiểm tra:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ****Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Đọc – hiểu**     | Thể thơ, PTBĐ, từ loại, từ, cụm từ, từ mượn, BPTT. | Nhận biết hình ảnh thơ; biện pháp tu từ; ấn tượng với quê hương. |   | -Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ.- Hiểu vai trò với quê hương.  | -Vận dụng đặc trưng thể loại để phát hiện chủ đề của bài thơ.  |  |   |   |   |
| Số câuSố điểm% | 12đ20% | 2 1,0đ10% |   | 11,75đ17,5% | 10,25đ2,5% |  |   |   | 45,0đ50% |
|  **Viết** |  | Nhận biết thể loại và kiểu bài |  | Hiểu được yêu cầu đối với bài văn tự sự |  | Vận dụng kĩ năng viết bài văn tự sự. |   |  Sáng tạo trong diễn đạt, văn viết có giọng điệu |   |
| Số câuSố điểm% |  |  0,5đ5% |  |  1,5đ15% |   | 2đ20% |   |  1đ10% |  15,0đ50% |
| Tổng số câuTổng số điểm% | 12đ20% | 22,0đ20% |   | 13đ30% |   | 2đ20% |   | 1đ10% | 510đ100% |

 **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2021-2022**

 **MÔN: NGỮ VĂN 6**

 ***( Thời gian làm bài: 90 phút***

**Phần I. Đọc – hiểu** *(5,0 điểm)* **Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

 Quê hương là một tiếng ve

 Lời ru của mẹ trưa hè à ơi

 Dòng sông con nước đầy vơi

 Quê hương là một góc trời tuổi thơ

 Quê hương ngày ấy như mơ

 Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu

 Quê hương là tiếng sáo diều

 Là cánh cò trắng chiều chiều chân đê

 Quê hương là phiên chợ quê

 Chợ trưa mong mẹ mua về bánh đa

 Quê hương là một tiếng gà

 Bình minh gáy sáng ngân nga xóm làng.

 ( *Quê hương* – Nguyễn Đình Huân, baophunuthudo.vn, ngày 05/11/2020)

**Câu 1.** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

 A. Thơ lục bát B. Thơ song thất lục bát

 C. Thơ tự do D. Thơ năm chữ

 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ là:

 A. tự sự B. biểu cảm

 C. miêu tả D. thuyết minh

3. Từ “ đầy vơi” thuộc từ nào sau đây ?

 A. Từ láy bộ phận B. Từ láy hoàn toàn

 C. Từ ghép chính phụ D. Từ ghép đẳng lập

4. Những âm thanh nào được nhắc đến trong đoạn thơ?

 A. Tiếng ve B. Lời ru của mẹ

 B. A và B đúng D. Không có âm thanh nào

 5. Đoạn thơ đã sử dụng các biện pháp tu từ nào?

 A. Nhân hóa, ẩn dụ B. So sánh, hoán dụ

 C. Ẩn dụ, hoán dụ D. Điệp ngữ, so sánh

6. Từ “*bình minh”* là từ mượn tiếng Hán đúng hay sai?

 A. Sai B. Đúng

 7. Cụm từ “*một góc trời tuổi thơ”* là:

 A. cụm động từ B. cụm tính từ C. cụm danh từ D. thành ngữ

 8. Chủ đề chính của bài thơ là:

 A. tình cảm gia đình B. nỗi nhớ tuổi thơ

 C. tình yêu quê hương. C. tình cảm bạn bè.

**Câu 2.** Với tác giả, quê hương là gì?

**Câu 3.** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp điệp ngữ được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 4.** Viết một đoạn văn ngắn từ 8-10 câu trình bày cảm nhận của em về vai trò của quê hương

**Phần II: Viết**  *(5,0 điểm)*

 Hãy kể một trải nghiệm vui, hạnh phúc của em.

 **HƯỚNG DẪN CHẤM**

 **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021-2022**

 **MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Đáp án**

Phần I : Đọc – hiểu ( 5 điểm )

**Câu 1: Trắc nghiệm : Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm**

***Học sinh trả lời đúng mỗi câu cho 0,25 điểm.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **D** | **C** | **D** | **B** | **C** | **C** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Mức điểm** |
| **Câu 2:** Với tác giả, quê hương là gì? *(0,5 điểm)* | ***-*** *HS chỉ ra được ít nhất 04 hình ảnh trong các hình ảnh gợi tả quê hương:* + một tiếng ve + một góc trời tuổi thơ + tiếng sáo diều + phiên chợ quê + một tiếng gà  |    0,5 điểm |  |
| **Câu 3:** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng trong đoạn trích. *(1,0 điểm)* |  *HS chỉ ra và phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ.* - Điệp ngữ: *Quê hương là* - Tác dụng: + Tạo nhịp điệu thơ dồn dập mà tha thiết, nhấn mạnh hình ảnh quê hương trong lòng tác giả.+ Làm nổi bật sự gắn bó, tình yêu của nhà thơ đối với quê hương. | 0,5 điểm  0,5 điểm |  |
| **Câu 4:**Viết đoạn văn vai trò của quê hương. | - HS thể hiện được tình cảm, cảm xúc của mình với quê hương*.*: yêu mến, gắn bó, tự hào, trân trọng... | HT 0,25 điểmND 1,25 điểm |

**PHẦN II . VIẾT ( 5 điểm)**

 **Rubric đánh giá bài viết**

|  |  |
| --- | --- |
| Tiêu chí đánh giá |  Mức độ |
|  Mức 5( Xuất sắc) |  Mức 4 ( Giỏi ) |  Mức 3 ( Khá) |  Mức 2( Trung bình) |  Mức 1 ( Yếu ) |
| Chọn được chuyện để kể | Lựa chọn được câu chuyên sâu sắc | Lựa chọn được câu chuyện có ý nghĩa | Lựa chọn được câu chuyện để kể | Lựa chọn được câu chuyện để kể nhưng chưa rõ ràng | Chưa có chuyện để kể |
| Nội dung câu chuyên | Nội dung câu chuyện phong phú, hấp dẫn, các sự kiện, chi tiết rõ ràng, thuyết phục | Nội dung câu chuyện phong phú, các sự kiện, chi tiết rõ ràng, thuyết phục | Nội dung câu chuyện tương đối đầy đủ, các sự kiện, chi tiết khá rõ ràng | Nội dung câu chuyện còn sơ sài, các sự kiện, chi tiết chưa rõ ràng, hay thuyết phục | Chưa rõ nội dung câu chuyện, tản mạn, chưa có sự kiện ,hay chi tiết rõ ràng,cụ thể |
| Tính liên kết của câu chuyên  | Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic, thuyết phục | Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic,  | Các sự kiện, chi tiết được mối liên kết nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ | Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mối liên kết chặt chẽ, xuyên suốt | Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mối liên kết rõ ràng |
| Thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể | Thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể một cách thuyết phục bằng các từ ngữ phong phú, sinh động | Thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể từ ngữ phong phú, phù hợp | Thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể bằng một số từ ngữ rõ ràng. | Thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể bằng một số từ ngữ cguwa rõ ràng | Chưa thể hiện được cảm xúc trước sự việc được kể |
| Thống nhất ngôi kể | Dùng người kể chuyên ngôi thứ nhất, nhất quán trong toàn bộ câu chuyên | Dùng người kể chuyên ngôi thứ nhất, nhất quán trong toàn bộ câu chuyên( có thể nhầm lẫn 1 vài chỗ về việc dùng từ xưng hô | Dùng người kể chuyên ngôi thứ nhất,Nhưng đôi chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyên | Dùng người kể chuyên ngôi thứ nhất, nhưng nhiều chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyên | Chưa biết dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất để kể chuyện |
| Diến đạt | Hầu như không mắc lỗi về chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | Mắc rất ít lỗi nhỏ. | Bài viết còn một số lỗi diến đạt nhưng không trầm trọng. | Bài viết còn mắc khá nhiều lỗi diễn đạt. | Bài viết còn mắc rất nhiều lỗi diến đạt. |
| Trình bày | Trình bày rõ bố cục của bài văn: sạch đẹp. Không gạch xóa | Trình bày rõ bố cục của bài văn: sạch đẹp. Không gạch xóa | Trình bày rõ bố cục của bài văn: chữ viết rõ ràng, có ít gạch xóa | Chưa thể hiện được bố cục của bài văn: chữ viết khó đọc, có một vài chỗ gạch xóa. | Chưa thể hiện được bố cục của bài văn: chữ viết khó đọc, có nhiều chỗ gach xóa. |

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Mức độ****Nội dung** | Mức độ cần đạt | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **PHẦN I :** **Đọc - hiểu:** **Đoạn ngữ liệu bên ngoài SGK Ngữ văn 6 tập 2** | **Nhận biết được thể loại, ngôi kể, nhân vật, từ loại, các biện pháp tu từ, cấu tạo chủ ngữ sử dụng trong văn bản.** | Nhận biết được phương thức biểu đạt chính của đoạn văn |  | **Hiểu được nội dung câu chuyện** |  | **Đưa ra được ý nghĩa, bài học của câu chuyện** |  | **-Liên hệ thực tiễn.** |  |
| **Só câu** | **8 câu** |  **1 câu** |  | **1câu** |  | **1 câu** |  | **1 câu**  | **12 câu** |
| **Số điểm** | **2 đ** |  **0,5 đ** |  | **0,5đ** |  | **1 đ** |  | **1đ** | **5 đ** |
| **Tỉ lệ** | **20%** |  **5%** |  | **5 %** |  | **10%** |  | **10%** | **50%** |
| **PHẦN II : VIẾT****( 5điểm)** **Tạo lập văn bản** Kể lại một trải nghiệm nhớ của em.**?** |  | Học sinh nhận biết được thể loại, đề tài cho bài văn : Kể chuện đời thường, PTBĐ, ngôi kể thứ nhất, bố cục gồm 3 phần: MB, TB, KB |  | - Xây dựng được cốt truyện hay, hấp dẫn, các tình tiết được sắp xếp theo trình tự hợp lý.- Hiểu được vai trò của ngôi kể, lời kể, thứ tự kể trong văn tự sự. |  | Vận dụng được ngôn ngữ kể chuyện để tạo lập hoàn chỉnh bài văn tự sự: Kể một trải nghiệm đàng nhớ |  |  |  |
| **Số câu** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1 câu** |
| **Số điểm** |  | **1,5đ** |  | **2,5đ** |  | **1đ** |  |  | **5 đ** |
| **Tỉ lệ** |  | **15%** |  | **25%** |  | **10%** |  |  | **50%** |
| **TS câu** | **8 câu (TN)** | **1 câu****(TL)** |  | **1,25 câu** |  | **1,75 câu** |  | **1 câu** | **13câu** |
| **TS điểm** | **2đ** | **2đ** |  | **3 đ** |  | **2đ** |  | **1 đ** | **10đ** |
| **Tỉ lệ** | **20%** | **20%** |  | **30%** |  | **20%** |  | **10%** | **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HẢI LONG** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ 2** **NĂM HỌC: 2021 – 2022** |
|

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

 Đề kiểm tra gồm 2 trang | **Môn: Ngữ Văn - Lớp 6** Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề) |

1. **PHẦN ĐỌC – HIỂU (5,0 điểm).**

**Đọc- hiểu ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**

Ghi vào bài kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi( từ câu 1 đến câu 8)

**Phần I: Trắc nghiệm (2 điểm) Cho đoạn thơ sau:**

***HÃY BẢO TỒN THIÊN NHIÊN***

 *Ông mặt trời tỏa nắng*

*Trời xanh không gợn mây*

*Những chú chim đang bay*

*Cô gió thật mát mẻ.*

*Mẹ thiên nhiên lặng lẽ*

*Mang vẻ đẹp cho đời*

*Nhưng chúng ta bạn ơi*

*Làm uế tạp trái đất*

 Hãy làm gì tốt nhất

 *Để giữ lại màu xanh*

*Cho thiên nhiên trong lành*

*Để trẻ em ca hát*.

**(Shel Silverstein (Mỹ)**

(Nguồn dẫn: <http://baovannghe.com.vn/trang-tho-thieu-nhi-23016.html>)

*Đọc đoạn thơ trên và lựa chọn đáp án đúng nhất để viết vào bài kiểm tra*

|  |
| --- |
| ***Câu 1****: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?* |
| A. Tự do | B. Ngũ ngôn | C. Lục bát | D. Tứ tuyệt |
| ***Câu 2****: Từ “bảo tồn” có nghĩa là:* |
| *A. Những thứ tồn đọng B. Bảo đảm tuyệt đối**C. Gìn giữ, không để bị mất mát tổn thất**D. Bảo vệ đồ quý giá* |
| *C****âu 3****: Câu thơ “Ông mặt trời tỏa nắng” là kiểu câu gì?* |
| A. Câu đơn | B. Câu cảm thán  | C. Câu trần thuật | D. Câu ghép |
| ***Câu 4****: Bài thơ có tất cả bao nhiêu từ láy?* |
| A. 4 | B. 3 | C. 2 | D. 1 |
| **Câu 5**:Các từ láy trong đoạn thơ trên có tác dụng gì?A. Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt.B. Tạo âm điệu, nhịp điệu cho câu thơC. Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt, tạo âm điệu, nhịp điệu hài hòa cho câu thơ.D. Nhấn mạnh, khẳng định ý nghĩa của việc bảo vệ thiên nhiên. |
| ***Câu 6****: Trong* **khổ thơ (III)** *của bài thơ trên, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào?* |
| A. Ẩn dụ | B. So sánh | C. Nhân hóa | D. Điệp ngữ |
| **Câu 7**: Từ “để”… “đề…” ***trong khổ (III****)* có tác dụng gì?A. Nhấn mạnh, khẳng định ý nghĩa của việc bảo vệ thiên nhiên.B. Hãy sống hài hòa với thiên nhiênC. Làm cho câu thơ trở nên hay hơn.D. Gây ấn tượng cho người đọc về vẻ đẹp của thiên nhiên.  |
| ***Câu 8****: Thông điệp mà tác giả gửi gắm đến bạn đọc gì?* |
| A. Thế giới thiên nhiên tươi đẹp B. Bảo vệ thế giới thiên nhiênC. Tình yêu thiên nhiên là bất diệt D. Thiên nhiên là những điều gần gũi |

**Phần II: Tự luận (3,0 điểm)**

***Câu 9:*** *Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên? ( 0,5 điểm)*

***Câu 10:*** *Nêu nội dung chính của đoạn thơ? ( 0,5 điểm)*

***Câu 11:*** *Trong bài thơ trên, tác giả đã sử dụng rất nhiều biện pháp tu từ. Em hãy chỉ ra một biện pháp tu từ trong bài thơ và nêu tác dụng? ( 1,0 điểm)*

***Câu 12:*** *Trong bài thơ, tác giả có viết* **“Hãy làm điều tốt nhất”***. Theo em,* **“điều tốt nhất”** *mà tác giả muốn chúng ta làm là gì? Em hãy chia sẻ những việc làm đó?( 1,0 điểm)*

1. **PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN (5,0 điểm)**

**Câu 13:** Em hãy đóng vai một nhân cổ tích kể lại câu chuyện đó.

…………………………**Hết**…………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (5,0 điểm)**

**\* Từ câu 1 đến câu 8 (2điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu**  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | C | A | C | C | D | A | B |

**Cách cho điểm:**

- Mỗi câu chọn một đáp án đúng cho 0,25 điểm;

**\* Từ câu 9 đến câu 12 (3 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **TC Đánh giá** | **Các mức độ đánh giá** |
| **Câu 9 :** Hãy nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích? | **Mức 2****0,5 đ** | **Mức 1****0 đ** | **Điểm****0,5 đ** |
|  Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ: Biểu cảm |  |
| **Nêu đúng phương thức biểu đạt chính** | **Nêu hai phương thức biểu đạt** |  |
| **Câu 10** Nội dung chính của đoạn thơ: Nói lên vẻ đẹp của thiên nhiên và hãy làm những điều tốt nhất để bảo vệ thiên nhiên.  | **Mức 3****(1đ )** | **Mức 2****0,5 đ** | **Mức 1****0đ** | **Điểm****0,5đ**  |
| Nội dung chính của đoạn thơ: Nói lên vẻ đẹp của thiên nhiên và hãy làm những điều tốt nhất để bảo vệ thiên nhiên. |  |
| **Nêu được đầy đủ 2 ý** | **Nêu được một trong 1 ý** | **Không nêu được ý nào** |  |
| **Câu 11:** Trong bài thơ trên, tác giả đã sử dụng rất nhiều biện pháp tu từ. Em hãy chỉ ra một biện pháp tu từ trong bài thơ và nêu tác dụng?  | **Mức 3****( 1đ)** | **Mức 2****( 0,5)** | **Mức 1****0 đ** | **Điểm****1đ** |
|  HS chỉ ra được biện pháp tu từ nhân hóa và các hình ảnh thơ có sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa: “Ông mặt trời, chú chim, cô gió, mẹ thiên nhiên”: (0 điểm nếu HS nêu 1-2 đáp án đúng0.25 điểm nếu HS nêu được từ 3 -4 đáp án đúng - HS nêu được tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa:+ Làm tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt về hình ảnh thiên nhiên rộng lớn,bao la ,đẹp đẽ.+ Thể hiện tình yêu thiên nhiên của nhà thơ biến những con vật giống như những người bạn thâ thiết, gần gũi. |  |
| **Nêu được đầy đủ 2 ý** | **Nêu được một trong 1 ý** | **Không nêu được ý nào** |  |
| **Câu 12 :** Trong bài thơ, tác giả có viết ***“Hãy làm điều tốt nhất”***. Theo em, ***“điều tốt nhất”*** mà tác giả muốn chúng ta làm là gì? Em hãy chia sẻ những việc làm đó?   | **Mức 3****Mức 3****0,5 đ** | **Mức 2****Mức 2 :****0,25đ** | **Mức 1****Mức 1 :****0 đ** | **Điểm****1đ** |
|  **\*** Theo em, ***“điều tốt nhất”*** mà tác giả muốn chúng ta làm là: Hãy biết bảo vệ thiên nhiên, môi trường.\*HS có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng nêu ra được các biện pháp bảo vệ môi trường:- Trồng nhiều cây xanh- Vứt rác đúng nơi quy định- Hạn chế sử dụng túi nilon mà thay bằng các túi giấy, làn nhựa,…- Sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên- Tuyên truyền, vận động mọi người biết bảo vệ môi trường |  |
| **Nêu được 2 ý đúng trở lên** | **Nêu được 1 ý đúng**  | **Không nêu được ý nào đúng** |  |

**PHẦN II : VIẾT ( 5 điểm)**

**1.Rubric: Đánh giá**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiêu chí  | Mức độ | Điểm |
|  | *Mức độ 4**(4,0-5,0 đ)* | *Mức độ 3**( 3,0-3,75 đ)* | *Mức độ 2**(2,0- 2,75 đ)* | *Mức độ 1**(1,0 - 1,75 đ)* | *Mức độ 0**(0,0 đ)* |
| Yêu cầu về kĩ năng - Bố cục bài văn hoàn chỉnh, đầy đủ: mở bài thân bài kết bài- Lời văn cần tự nhiên, mạch lạc, có cảm xúc.- Diễn đạt trong sáng, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,… | - Bố cục bài văn kể văn bản hoàn chỉnh: Mở bài, thân bài, kết bài.- Diễn đạt trong sáng, không mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, đặt câu.....- Trình bày rõ ràng, mạch lạc, khoa học.- Ngôi kể: ngôi thứ nhất, người kể chuyện xưng “*ta*” hoặc “*tôi*”.- Ngoài phương thức biểu đạt chính là tự sự cần kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm. |   |
| - Bố cục đoạn văn hoàn chỉnh, đầy đủ: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn- Lời văn tự nhiên, mạch lạc, có cảm xúc.- Diễn đạt trong sáng, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,… | - Bố cục đoạn văn tương đối hoàn chỉnh, đầy đủ: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn- Lời văn cần tự nhiên, mạch lạc, có cảm xúc.- Diễn đạt trong sáng, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,… | - Bố cục đoạn văn tương đối hoàn chỉnh, đầy đủ: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn- Lời văn tự nhiên, mạch lạc, có cảm xúc.- Diễn đạt còn mắc 1 số lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,… | - Bố cục đoạn văn tương đối hoàn chỉnh, đầy đủ: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn- Lời văn tự nhiên, mạch lạc, có cảm xúc.- Diễn đạt còn mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,… | - Không biết xây dựng bố cục đoạn văn mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn-Không biết diễn đạt dùng từ, đặt câu,… |
|  Yêu cầu kiến thức | **\* Yêu cầu về kiến thức:** **a. Mở bài: Nhập vai nhân vật nào trong câu chuyện vào**\* *Cách cho điểm:* + 0,25đ như yêu cầu. + 0 đ thiếu hoặc sai hoàn toàn. **b. Thân bài:** Kể lại diễn biến của câu chuyệncó sẵn- Kể lại các sự việc trong câu chuyện**c. Kết bài:** Kết thúc của câu chuyện và nêu cảm nghĩ về câu chuyện vừa kể. |  |
| Đảm bảo đầy đủ yêu cầu về kĩ năng, kiến thức, đáp ứng các yêu cầu về nội dung và phương pháp tự sự, cách viết sinh động, biết xây dựng tình huống truyện, xây dựng đoạn văn rõ ý, bố cục rõ ràng, có kết hợp các yếu tố miêu tả và biểu cảm.. | : Đảm bảo yêu cầu về kĩ năng, kiến thức, đáp ứng hầu hết các yêu cầu về nội dung và phương pháp tự sự, cách viết sinh động, bố cục rõ ràng, còn mắc một số lỗi diễn đạt, dùng từ, đặt câu… | Đảm bảo yêu cầu về kĩ năng, kiến thức, làm đúng phương pháp tự sự, biết cách tạo lập đoạn văn, bố cục khá rõ ràng, còn mắc một số lỗi diễn đạt, lỗi dùng từ, đặt câu... | : Đảm bảo yêu cầu về kĩ năng, kiến thức, truyện kể chưa mạch lạc, chưa rõ đặc điểm của văn tự sự, bố cục chưa rõ ràng, mắc nhiều lỗi diễn đạt, lỗi dùng từ, đặt câu. Chưa đảm bảo có mở đầu, diễn biến và kết thúc sự việc. | Có kể câu chuyện nhưng chỉ kể vài việc, kể sơ sài, diễn biến không có hoặc lộn xộn. |  |
| Diễn đạt | Diễn đạt tự nhiên trong sáng có sức thuyết phục, hấp dẫn.  | Diễn đạt khá tự nhiên trong sáng có sức thuyết phục, hấp dẫn | Diễn đạt chưa được trong sáng, tính thuyết phục chưa cao. | Diễn đạt yếu | Không biết cách điễn đạt |  |
| Trình bày  | Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, trình bày sạch sẽ. | Chữ viết rõ ràng, trình bày tương đối sạch sẽ. Có 1 số chỗ gạch, xóa. | Chữ viết tương đối rõ, có nhiều chỗ gạch, xóa. | Chữ viết chưa rõ ràng, khó đọc, trình bày chưa sạch sẽ. | Chữ viết không đọc được, bài làm bẩn. |  |
| Sáng tạo | Sáng tạo cao trong quá trình kể. | Đã có ý sáng tạo nhưng chưa nhiều. | Bước đầu đã biết sáng tạo nhưng còn vụng. | Chưa có tính sáng tạo cụ thể. | Không biết sáng tạo |  |

**2.Thang đánh giá:**

|  |  |
| --- | --- |
| TIÊU CHÍ | ĐIỂM |
| 1. Yêu cầu về kĩ năng
 | 1,0 |
| 1. Yêu cầu kiến thức
 | 2,5 |
| 1. Diễn đạt
 | 0,5 |
| 1. Trình bày
 | 0,5 |
| 1. Sáng tạo
 | 0,5 |

**VI: THỬ NGHIỆM PHÂN TÍCH KẾT QUẢ, ĐIỀU CHỈNH, HOÀN THIỆN ĐỀ:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Đề kiểm tra cuối chủ đề**

**(Thời gian làm bài: 90 phút)**

**I. Đọc (5,0 điểm)**

Đọc văn bản sau

Chuyện chiếc ấm sứt vòi

(1) Trong quán nước bên đường, có một cái ấm pha trà đã cũ. Vòi ấm bị sứt một miếng nhỏ. Chủ quán mấy lần định thay, nhưng vì chưa có tiền nên cứ để dùng tạm. Vả lại trông thế nhưng ấm còn tốt chán. Bản thân chiếc ấm như cũng hiểu được hoàn cảnh của ông chủ. Nó tự nhủ: mình đã bị khuyết tật, thì phải cố làm việc cho tốt. Thế là ấm luôn chú ý giữ cho mình sạch sẽ. Nó hãm trà bằng nước sôi thật khéo, bao giờ trà cũng vừa chín và tỏa hương thơm phức. Khi rót trà ra chén qua cái vòi bị sứt, nó cẩn thận không để nước rớt ra ngoài.

Cái ấm có phần hơi xấu xí ấy cứ tận tình phục vụ khách hết ngày này qua ngày khác. Lâu dần thành quen, ai vào quán cũng chỉ muốn dùng trà trong cái ấm sứt vòi. Mùa đông, có người pha trà xong, còn khum khum hai lòng bàn tay ôm lấy chiếc ấm thật lâu.

(2) Một hôm, bỗng có vị khách từ nơi xa đến. Nhìn thấy chiếc ấm hơi khác thường, ông ta nhấc lên chăm chú ngắm nghía hồi lâu. Đoạn cất tiếng nói với chủ quán:

- Ấm quý! Nếu ông bằng lòng để lại cho tôi, tôi sẽ trả cho ông thật hậu.

- Dào ôi! Bác khéo đùa! - ông chủ nhìn khách nở nụ cười thật thà - Chẳng qua chỉ là cái ấm sứ bình thường, do vô ý tôi đánh mẻ một miếng ở vòi. Quán nghèo nên mới phải để dùng tạm...

- Ông bảo ấm bình thường à? Ba trăm năm mà bình thường à?

- Bác vừa nói gì cơ?

- Tôi bảo cái ấm này đã ra đời cách đây ba thế kỷ. Nếu tính tuổi thì tôi với ông còn phải gọi ấm là cụ tổ của cụ tổ đấy! Tóm lại là đồ cổ, quý hiếm cực kỳ.

Nghe giọng quả quyết của ông khách, cái ấm suýt rùng mình. Thiếu bản lĩnh một chút thì nó đã để cho nước sôi trào ra miệng. Nhưng nó kịp trấn tĩnh. Không ai tự biết mình bằng mình, ấm nghĩ thầm. Nó biết nó ra đời ở một cái lò gốm sứ ven sông, chỉ mới cách đây hơn chục năm. Cái ông khách tưởng như sành đồ cổ kia, hóa ra nhìn gà hóa cuốc.

- Thế nào? Ông để lại cho tôi chiếc ấm này chứ?

Chủ quán ngần ngừ, nhìn chiếc ấm như muốn hỏi: “Người ta tha thiết như thế, ngươi tính sao”?

Chiếc ấm im lặng. Nó không nói được, tất nhiên rồi. Đất có nung thành sứ thì cũng chả cất nên lời. Nhưng ấm biết suy nghĩ. Và ông chủ hiểu được những suy nghĩ của nó. Chính vì thế mà ông ngẩng lên nói với khách:

- Nó không đồng ý, bác ạ. Nó biết sứ mệnh cao quý của nó là biến những cái búp trà thành thứ nước uống tuyệt vời, như tất cả những cái ấm pha trà lão luyện khác. Bao nhiêu năm nay nó đã tận tụy phục vụ khách hàng của tôi. Đến nỗi sứt mẻ cả mình mẩy mà vẫn không nề hà… Khách ở quán tôi ai cũng chuộng nó. Tôi không thể vì tiền mà phụ họ được.

Vậy là cái ấm sứt vòi vẫn được ở lại trong quán nước nghèo, làm cái công việc sở trường của nó là pha trà. Đôi khi nó nghĩ: May mà ông chủ quán không tham! Nếu không thì vị khách gà mờ kia đã mất oan cả đống tiền. Còn nó, dù được trưng bày trong tủ kính, hay quăng quật mua đi bán lại, sao cũng đến lúc thân phận bị lộ tẩy. Tưởng ba trăm năm, hóa ra có mười năm... Lúc ấy thì xấu hổ chết đi được!

Có hôm nào ghé quán nước nhìn thấy chiếc ấm ấy, bạn hãy tưởng tượng thêm những câu chuyện thú vị về nó nhé. Tôi cam đoan chiếc ấm sứt vòi nào cũng chứa trong mình khối chuyện lí thú, có khi cả chuyện cổ tích nữa ấy chứ!

(Nguồn: http://www.baobariavungtau.com.vn)

**Thực hiện yêu cầu**

Câu 1 (0,5 điểm). Câu chuyện được kể từ ngôi thứ mấy?

Câu 2 (2, 0 điểm). Ghi lại một số chi tiết miêu tả đặc điểm bên ngoài, hành động và những suy nghĩ của chiếc ấm sứt vòi. Qua đó, em thấy chiếc ấm sứt vòi có đặc điểm gì đáng quý?

Câu 3 (1,0 điểm). Tại sao ông chủ quán nước không bán chiếc ấm sứt vòi cho vị khách với cái giá “thật hậu”?

Câu 4 (0,5 điểm): Chép lại 2 từ láy có trong văn bản.

Câu 4 (1,0 điểm). Nêu chủ đề của truyện ngắn.

**II. Viết (5,0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm thành công hay thất bại của em.

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II :**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ****Tên Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Mức độ thấp** | **Mức độ cao** |
| **1. TIẾNG VIỆT** | TN**Câu rút gọn, câu đặc biệt, trạng ngữ,**  | TL | TN**Câu chủ động, câu bị động** | TL | TN | TL | TN  | TL | ***Số câu:8******2 điểm*****Tỉ lệ 20%** |
| *Số câu**Số điểm*  | ***Số câu :6******Số điểm:1,5******Tỉ lệ15%*** |  | ***Số câu: 2******Số điểm: 0,5******Tỉ lệ 5%*** |  |  |  |  |  |
| **2. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN** |  | **Phương thức biểu đạt** |  | **Biết văn bản cùng chủ đề** |  | **Tác dụng luận điểm** |  | ***Viết đoạn văn về lòng yêu nước*** | ***4******3******30%*** |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ* |  | ***Số câu: 1******Số điểm 0,5*****5%** |  | ***Số câu: 1******Số điểm 0,5*****5%** |  | ***Số câu:***  ***1******Số điểm 1*****10%** |  | ***Số câu: 1******Số điểm 1*****10%** |
| **3.TẬP LÀM VĂN.** |  | **Phép lập luận** |  | **Cách viết văn nghị luận, cách lập luận** |  | **Suy nghĩ về lòng yêu nước** | . | **Biết viết bài văn nghị luận** | ***Số câu:1******Số điểm: 5******Tỉ lệ 50%*** |
|  | ***Số điểm:0,25***  |  | ***Số điểm:0,5*** |  | ***Số điểm******0,25***  |  | ***Số câu: 1******Số điểm: 4,0***  |
| ***Tổng số câu******Tổng số điểm******Số %*** |  ***6*** ***1,5******15%*** | ***1******0,75******7.5%*** | ***2*** ***0,,5******5%*** | ***1******1******10%*** |  | ***1******1,25******12,5%*** |  | ***2******5******50%*** | ***Số câu:13******Số điểm:10*** ***100%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HẢI LONG** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ 2** **NĂM HỌC: 2021 – 2022** |
|

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

 Đề kiểm tra gồm 2 trang | **Môn: Ngữ Văn - Lớp 7** Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề) |

**Phần I: Tiếng Việt(2 điểm)**

**Câu 1: Câu “*Em được giải nhất trong kì thi học sinh giỏi*” có phải là câu bị động không?**

 A. Là câu bị động B. Không phải là câu bị động

 C. Là câu rút gọn D. Là câu đặc biệt

**Câu 2:** **Trạng ngữ trong câu sau có ý nghĩa gì?**

 ***“Dưới chân núi, một dòng suối nhỏ ngày đêm chảy róc rách, đi du lịch khắp mọi nơi?”***

 A. Xác định thời gian B. Xác định nơi chốn

 C. Nối các câu các đoạn với nhau. D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 3:** Câu tục ngữ **“*Học ăn, học nói, học gói, học mở*.”** thuộc kiểu câu nào?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Câu rút gọn;
2. Câu bị động
 | 1. Câu đặc biệt.
2. Câu chủ động
 |  |

**Câu 4**: **Trong câu sau có bao nhiêu trạng ngữ: *Hằng năm, cứ vào hai mươi chín tết, các loài hoa lại nô nức kéo về vườn xuân để dự thi “ Hoa thơm, hoa đẹp”***

 A. Một. B. Hai C . Ba. D. Bốn.

**Câu 5: Đoạn văn sau có mấy câu đặc biệt? “*Đêm xuân. Mưa xuân. Và hoa hồng. Và lá nõn. Những chồi non...Cứ nhẹ nhàng như thế, Xuân cựa mình đánh thức bao nhiêu là giấc mơ đẹp! Giấc mơ của đất trời đem tươi mới tinh khôi gieo rắc khắp chốn trần gian!”***

A. Hai câu B. Bốn câu C. Năm câu D. Sáu câu

**Câu 6: Câu văn: “*Cuộc sống mới tươi đẹp đang xây dựng”*  là câu gì?**

 A. Câu bị động B. Câu rút gọn

 C. Câu chủ động D. Câu đặc biệt

**Câu 7: Câu: “*Bố tặng tôi một chiếc xe đạp rất đẹp”* có thể chuyển thành câu bị động nào?**

1. Một chiếc xe đạp rất đẹp bị bố tặng cho tôi

B. Bố được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp cho tôi

 C. Bố tặng một chiếc xe đạp rất đẹp cho tôi

 D. Tôi được bố tặng một chiếc xe đạp rất đẹp

**Câu 8:****Trong những câu sau câu nào *không* phải câu rút gọn?**

|  |  |
| --- | --- |
| A .Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.B. Gà gáy . | C. Đi một ngày đàng học một sàng khônD. Có công mài sắt có ngày nên kim. |

**Phần II: Đọc-hiểu văn bản(3 điểm)**

**Hãy đọc đoạn văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*“Dòng suối đổ vào sông, sông đổ vào dải trường giang Vôn-ga, con sông Vôn-ga đi ra bể. Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê trở nên lòng yêu tổ quốc. Có thể nào quan niệm được sức mãnh liệt của tình yêu mà không đem nó vào lửa đạn gay go thử thách. Người ta giờ đây đã hiểu lòng yêu nước của mình lớn đến nhường nào”*  (*Lòng yêu nước* – I.Ê-ren-bua)

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản trên?

**Câu 2**. Trong đoạn văn bản trên, câu nào là câu nêu luận điểm? Các câu còn lại trong đoạn văn có quan hệ như thế nào với câu nêu luận điểm?

**Câu 3**. Đoạn văn trên gợi cho em nhớ đến văn bản nào đã học trong chương trình Ngữ văn 7?

**Câu 4**. Từ đoạn văn trên, em hãy trình bày ngắn gọn (khoảng 4 đến 5 câu) suy nghĩ của em về lòng yêu nước?

**Phần III: Tập làm văn(5 điểm)**

Chứng minh rằng, từ xưa đến nay, nhân dân ta luôn sống theo đạo lý “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

|  |  |
| --- | --- |
| Trường THCS Hải Long | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG** **GIỮA HỌC KÌ II**Năm học 2021 - 2022**MÔN: NGỮ VĂN 7***(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

 **I.** **PHẦN TRẮC NGHIỆM** ( 2,0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **A** | **C** | **C** | **A** | **D** | **B** |

 **II. PHẦN ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN** (3.0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1:** - Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận.  | 0,5 |
| **Câu 2**: Câu nêu luận điểm: : “ Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê, trở nên lòng yêu tổ quốc”* Các câu còn lại dẫn dắt và đưa dẫn chứng làm sáng rõ luận điểm
 | 0,50,5 |
| **Câu 3**: Đoạn văn trên gợi nhớ đến văn bản: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta ( Ngữ Văn 7) | 0,5 |
| **Câu 2:** - Về hình thức: Là một đoạn văn nghị luận đúng hình thức (lùi đầu dòng một lần, không xuống dòng), đảm bảo số câu theo yêu cầu từ 4 đến 5 câu.- Về nội dung: Cần đảm bảo những yêu cầu sau:+ Đoạn văn nêu ra vấn đề ngắn gọn xúc tích và là lời khẳng định: yêu nước là truyền thống quý báu, là tài sản tinh thần vô giá của nhân dân ta.+ Tác giả sử dụng câu văn dài, giọng văn khúc triết sôi nổi, hình ảnh so sánh, những động từ mạnh "kết thành, lướt qua, nhấn chìm" trong cùng một câu .... diễn tả cụ thể và sinh động sức mạnh của tinh thần yêu nước; thể hiện rõ niềm tự hào, xúc động và đầy kiêu hãnh của người viết ... + Lòng yêu nước là một khái niệm trừu tượng thông qua cách diễn tả người đọc hiểu và cảm nhận nó một cách cụ thể rõ ràng, từ đó giúp mỗi người nhận thức rõ trách nhiệm của mình là phải biết giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp đó của dân tộc.  | 1,00,250,75 |

**III. PHẦN TẬP LÀM VĂN** (5,0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Mở bài:** - Giới thiệu về lòng biết ơn của con người.- Dẫn câu tục ngữ.- Khẳng định: Là nét đẹp truyền thống đạo lý của dân tộc Việt Nam. | 0,5 |
| **B. Thân bài:****\* Yêu cầu về kĩ năng**Cơ bản làm đúng kiểu bài văn nghị luận chứng minh.Xây dựng được bố cục ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài; lời văn lôi cuốn thể hiện được quan điểm, thái độ, những tình cảm, cảm xúc chân thành, trong sáng rõ ràng.**\* Yêu cầu kiến thức:**- Học sinh có thể trình bày theo các cách khác nhau, song cần nêu được những ý cơ bản sau: | 4,0 |
| \* Giải thích: - Nghĩa đen: Khi ta ăn một quả thơm ngon thì phải nhớ tới công sức của người đã vun trồng để cây có quả thơm, trái ngọt.,- Nghĩa bóng: + Người “ăn quả” là người được kế thừa, hưởng thụ thành quả vật chất hoặc tinh thần.+ “Kẻ trồng cây” là người tạo dựng nên thành quả ấy.Người được hưởng thành quả phải nhớ tới người tạo ra thành quả đó. Thế hệ sau phải ghi nhớ công ơn của thế hệ trước.\* Chứng minh: Dân tộc Việt Nam sống theo đạo lí đó. - Mọi thành quả từ nhỏ đến lớn, từ vật chất đến tinh thần không tự nhiên có sẵn mà phải đánh đổi bằng mồ hôi, nước mắt có khi phải hy sinh hạnh phúc, thậm chí cả tính mạng mới có được.(HS có thể lựa chọn và phân tích dẫn chứng về các ngày: 10/3 âm lịch, ngày 27/7, ngày 20/11, ngày 27/2....)- Các thế hệ sau không chỉ hưởng thụ mà còn phải biết gìn giữ, vun đắp, phát triển những thành quả do các thế hệ trước tạo dựng nên. (1,5 điểm)\* Bài học hành động, liên hệ bản thân | 0,53,00,5 |
| **C. Kết bài**: - Khẳng định lại đó là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc.- Nêu ý nghĩa của câu tục ngữ đối với ngày hôm nay.*\* Lưu ý:* *- Học sinh có thể có những cách trình bày khác nhau nhưng các em có kĩ năng viết văn nghị luận chứng minh hợp lí, bố cục chặt chẽ đảm bảo các ý trên vẫn cho điểm tối đa. Khuyến khích những bài có tính sáng tạo, suy nghĩ sâu sắc, lập luận chặt chẽ....**- Những bài viết chung chung hoặc sơ sài không cho quá một nửa số điểm của câu này.* | 0,5 |

**\* Lưu ý chung:**

- **Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm quá rộng hoặc quá chặt; chấm qua loa, đếm ý cho điểm.**

- **Toàn bài, nếu mắc từ 5-10 lỗi viết tắt, viết chữ số, lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt trừ 0,5 điểm; trên 10 lỗi trừ 0,75 điểm. Trình bày bài làm cẩu thả, dập xóa nhiều, dùng bút xóa trừ 0,25 điểm.**

**- Điểm của toàn bài để điểm lẻ ở các mức 0,25; 0,5; 0,75 điểm.**